

Bản án số: **46/2024/HS-ST**

Ngày 05 - 3 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Ngọc Mạnh
2. Bà Trần Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Mỹ Phúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 19/02/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Đ, sinh năm: 2004, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: A P, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 30 Lô F H, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến T và bà Nguyễn Thị Thanh L; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2023 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 18/10/2023, Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số A T, Phường A, Quận H thì phát hiện Nguyễn Tiến Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 59M2-286.23 có biểu hiện nghi vấn nên

yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Lúc này, Đ dùng tay trái lấy từ hộc để đồ bên trái của xe mô tô biển số 59M2-286.23 ra một bóp da màu đen cất vào túi quần phía trước bên trái của Đ. Tiếp theo, Đ dùng tay phải lấy bóp da màu đen ném xuống đất ngay vị trí Đ đang đứng. Hành vi của Đ đã bị Công an phát hiện nên Công an tiến hành thu giữ và kiểm tra cái bóp da màu đen do Đ vừa ném. Qua kiểm tra, Công an phát hiện bên trong ngăn giữa bóp da màu đen có 10 gói nylon chứa tinh thể không màu và bên trong ngăn kế bên của bóp da có 06 gói nylon chứa tinh thể không màu (Đ khai nhận tinh thể không màu trong các gói nylon là ma túy đá của Đ dùng để bán cho người nghiện). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của Đ 01 điện thoại di động, số tiền 4.100.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 59M2-286.23. Công an tiến hành thu giữ vật chứng, dẫn giải Đ bàn giao cho Công an P, Quận H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cùng ngày, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q phối hợp với Công an P1, Quận H thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tiến Đ tại nhà số C Lô F H, Phường A, Quận H. Qua khám xét, Công an không phát hiện, thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 11753/KL-KTHS ngày 25/10/2023, Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Tiến Đ và hình dấu Công an P, Quận H, bên trong có 01 bóp da màu đen chứa:

- + 10 gói nylon chứa tinh thể không màu đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,8270g (hai phẩy tám hai bảy không gam), loại Methamphetamine.

- + 06 gói nylon chứa tinh thể không màu đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 2,9906g (hai phẩy chín chín không sáu gam), loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến Đ khai nhận: Do không có nghề nghiệp nên để có tiền tiêu xài, Đ nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính. Vào khoảng 11 giờ, ngày 18/10/2023, Đ điều khiển xe mô tô biển số 59M2-286.23 đi từ nhà của Đ tại số C Lô F H, Phường A, Quận H đến khu vực ngã ba đường B - C, Phường A, Quận H để tìm mua ma túy. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) và hỏi mua của người này 2.500.000 đồng ma túy tổng hợp. Người đàn ông đồng ý bán, nhận của Đ số tiền 2.500.000 đồng và đi đâu không rõ. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông quay lại và đưa cho Đ 16 gói nylon chứa ma túy tổng hợp được để trong 01 bóp da màu đen. Sau khi mua được ma túy, Đ cất giấu bóp da màu đen chứa ma túy vào trong hộc để đồ bên trái của chiếc xe mô tô biển số 59M2-286.23 rồi điều khiển xe đi về, Đ dự định sẽ bán với giá 200.000 đồng/gói. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ điều khiển xe về đến trước số A T, Phường A, Quận H thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang như trên. Qua điều tra xác định, đây là lần đầu tiên Đ mua bán ma túy nhưng chưa bán được gói ma túy nào thì đã bị Công an phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 11753(2279/23)Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tiến Đ, Phạm Hoàng K, hình dấu Công an P, Quận H và chữ ký Giám định viên Nguyễn Xuân S.

- 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone, gắn sim số 0776161586, màu hồng tím (không kiểm tra tình trạng bên trong máy), tạm giữ của Nguyễn Tiến Đ, là điện thoại của Đ dùng để liên lạc cá nhân cho bạn bè và gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Số tiền 4.100.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Tiến Đ, dùng để tiêu xài cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Xe mô tô biển số 59M2-286.23, tạm giữ của Đ, qua xác minh xe do chị Cao Thúy H (sinh năm 2001, hộ khẩu thường trú: 2 P, Phường G, Quận H) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 17/10/2023, chị H cho Đ mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết Đ sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy. Ngày 23/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe cho chị H.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-Q8 ngày 08/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù; phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0776161586 và số tiền 4.100.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 18/10/2023, tại trước số A T, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Tiến Đ có hành vi cất giữ trái phép 5,8176g (năm phẩy tám một bảy sáu gam) ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, mục đích để bán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) Hêrôin, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Bị cáo Nguyễn Tiến Đ tàng trữ trái phép 5,8176 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán, đây là tình tiết định khung hình phạt “*Hêrôin, C, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên

có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong số: 11753(2279/23)Q8 chứa ma túy, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo không dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 4.100.000 đồng tạm giữ của bị cáo không liên quan đến việc mua bán ma túy nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

- Xe mô tô biển số 59M2-286.23 tạm giữ của bị cáo, qua xác minh do chị Cao Thúy H đứng tên đăng ký. Xét lời khai và sự thừa nhận của chị H thể hiện, vào ngày 17/10/2023, chị H cho bị cáo Đ mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết bị cáo sử dụng xe trên làm phương tiện đi mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 23/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho chị H là phù hợp quy định pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Đ, quá trình điều tra do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/10/2023.

Phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số 11753(2279/23)Q8, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tiến Đ, Phạm Hoàng K, hình dấu Công an P, Quận H và chữ ký Giám định viên Nguyễn Xuân S.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0776161586, màu hồng tím (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

+ Số tiền 4.100.000 (bốn triệu một trăm ngàn) đồng.

(tất cả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/01/2024).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Đ nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Quận 8;
- VKSND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Trại tạm giam Chí Hòa;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc